TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2020/HS-ST
Ngày 23-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn; cán bộ trường trung cấp nghề Dĩ An;

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn; cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2020/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020; quyết định hoãn phiên tòa số 151/2020/QĐST-HS ngày 14/5/2020 đối với bị cáo:

Trương Đức T, sinh năm 1986 tại tỉnh Quảng Trị; thường trú: Thôn 1B, xã T, huyện Đ, tỉnh L; tạm trú: Khu lưu trú công nhân, hẻm 195/25 khu phố 4, phường B, quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: Thợ sửa chữa xe nâng; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Trương Đức K, sinh năm 1958 và bà Lê Thị V, sinh năm 1963; bị cáo có 02 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1990; có vợ tên Nguyễn Thị Tố N, sinh năm 1984 và 01 người con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lưu Hoàng N, sinh năm 2003 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp: Ông Lưu Sơn Đ, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; thường trú: 329/B1 khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ông Đ có mặt, bà H vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty T; trụ sở: 67 đường số 11, khu phố 4, phường L, quận T, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T, sinh năm 1980; thường trú: 67 đường số 11, khu phố 4, phường L, quận T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thanh H; địa chỉ: 69/1 đường 11, khu phố 4, phường L, quận T, Thành phố H. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1992; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Quang N, sinh năm 2001; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 2002; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Đức T là công nhân sửa máy trong công ty T (gọi tắt Công ty T), đã được công ty cổ phần huấn luyện và kiểm định an toàn lao động Thành phố Hồ Chí Minh cấp chứng chỉ về vận hành xe nâng. Anh Lưu Hoàng N là sinh viên đang thực tập tại công ty công ty T.

Vào khoảng 11 giờ phút 15 ngày 03/08/2019, Trương Đức T điều khiển xe nâng điện hiệu TOYOTA R300 20 màu cam-xanh-đen từ bãi xe phía trước của công ty T xuống bãi xe ở tầng hầm để cất xe. Trương Đức T điều khiển xe xuống dốc của tầng hầm rộng 2,8m, có độ dốc 45^0. Biết đường dốc trơn, có thể tuột dốc do trời mưa nhưng T vẫn điều khiển xe nâng đi xuống dốc vào tầng hầm của nhà xe. Khi đang điều khiển xe xuống dốc, Trương Đức T nhìn thấy anh Lưu Hoàng N đang đi phía trước, T la lớn nên anh N bỏ chạy và đứng nép vào bên trái bờ tường phía trước. Lúc này, T vẫn không phanh và dừng xe lại mà vẫn điều khiển xe xuống dốc, do vô ý nên đã để xe đụng vào phía bên trái ngay chỗ anh N đang đứng làm anh N bị thương nặng. Mọi người trong Công ty T đưa anh N đến bệnh viện đa khoa thành phố Dĩ An cấp cứu nhưng anh N đã chết.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe nâng điện hiệu TOYOTA R300 20 màu cam-xanh-đen.

* Căn cứ kết luận giám định pháp y tử thi số 600/GĐPY ngày 06/08/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Bình Dương. Tại mục IV phần kết luận tử thi Lưu Hoàng N như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Nhiều vết tụ máu, rách da trên cơ thể nạn nhân.

- Dập tụ máu, vỡ nhiều tạng: Phổi, tim, gan.

- Tràn máu: Xoang ngực phải, trái; xoang bụng.

2. Nguyên nhân chết của Lưu Hoài N: Choáng đa thương (dập, vỡ nhiều tạng), choáng mất máu không hồi phục, suy hô hấp dẫn tới chết.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương lập ngày 03/08/2019 thể hiện cụ thể như sau:

- Hiện trường để lại là bãi xe dưới hầm của Công ty T kích thước (13x10)m, có lối đi xuống 2,8m, có đọ dốc 45^0.

- Tại vị trí lối đi xuống bãi xe dưới hầm có 02 vết dưới nền màu đen song song với nhau dẫn xuống bên dưới cách nhau 60cm, từ ngoài vào đầu vết màu đen bên phải cách mép tường bên phải 30cm về hướng Nam, cuối vết màu đen bên phải cách mép tường bên phải 56cm về hướng Nam, đầu vết màu đen bên trái cách mép tường bên trái 35cm về hướng Bắc, cuối vết màu đen bên trái cách mép tường bên trái 51cm về hướng Bắc.

- Tại vị trí cách điểm cuối dốc (lối đi dẫn xuống dưới hầm bãi xe) 1,4m về hướng Đông, cách vách tường bên trái (từ ngoài vào) 70cm về hướng Nam thấy có 01 xe nâng điện nhãn hiệu TOYOTA R300 20 màu cam – đen, đầu xe nâng quay về hướng Đông, bánh xe trước bên trái thấy phần vỏ bị vỡ.

- Cách bánh xe trước bên trái 1,5m về hướng Đông – Bắc trên vách tường cách nền đất 16cm thấy nhiều vết thủng, vỡ bê tông không liên tục chiều rộng kích thước (1,7x0,16)m.

- Cách đuôi xe nâng 70cm về hướng Bắc trên vách tường cách nền đất 01m thấy có vết mặt bụi.

* Căn cứ bản kết luận giám định số 17/KLGD-PC09, ngày 24/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương về tình trạng an toàn kỹ thuật hệ thống phanh, hệ thống lái xe nâng, nhãn hiệu: TOYOTA R300 20, mã loại: 5FBR20 tại mục IV phần kết luận xác định:

- Hệ thống lái: Không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

- Hệ thống phanh: Không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Về phần bồi thường dân sự: Bị cáo Thành đã bồi thường cho gia đình bị hại 137.000.000 đồng, tại phiên tòa, bị hại và bị cáo thỏa thuận bồi thường thêm 100.000.000đồng.

Đối với xe nâng điện hiệu TOYOTA R300 màu cam-xanh-đen, tạm giữ của Công ty T. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An đã trả lại xe trên cho ông Trần Văn Trà đại diện cho Công ty T.

Tại cáo trạng số 200/CT – VKS – DA ngày 23 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trương Đức T về tội vô ý làm chết người theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Đức T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bị cáo bồi thường thêm cho bị hại 100.000.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Đức T không tranh luận, đối đáp gì, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, đại diện người bị hại, nguyên đơn dân sự, người làm chứng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào 11 giờ 15 phút ngày 03/08/2019 tại Công ty T có địa chỉ khu phố Tân An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Trương Đức T điều khiển xe nâng xuống dốc do vô ý để cho xe tuột dốc đập vào người anh Lưu Hoàng N đang đi phía trước bị thương nặng dẫn đến chết. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội vô ý làm chết người theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 200/CT – VKS – DA ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, tội phạm do bị cáo thực hiện với lỗi vô ý nhưng thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại, đồng thời ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm với mức án tương xứng tính chất mức độ hậu quả gây ra. Hội đồng xét xử có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho bị hại khắc phục hậu quả; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một

phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, nghề nghiệp thợ sửa xe, hiện đang nuôi 02 con nhỏ.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại 137.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại và bị cáo thỏa thuận bồi thường thêm 100.000.000đồng, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Đối với xe nâng điện hiệu TOYOTA R300 màu cam-xanh-đen, tạm giữ của Công ty T. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An đã trả lại xe trên cho Công ty T là phù hợp.

[9] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo, phù hợp với quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục và không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 74 ngày 03/3/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp nên chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Đức T phạm tội vô ý làm chết người

Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trương Đức T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Đức T cho Ủy ban nhân dân phường B, quận T, Thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 74 ngày 03/3/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trương Đức T có trách nhiệm bồi thường cho ông Lưu Sơn Đ và bà Nguyễn Thị H 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày ông Lưu Sơn Đ và bà Nguyễn Thị H có yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho ông Lưu Sơn Đ và bà Nguyễn Thị H khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trương Đức T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 (năm triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
-VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hiền